

Phần 16. BỆNH DẠ DÀY

350. **Đau dạ dày:** Thái bạch, Nội quan.
351. **Đau dạ dày:** Trung quản, Lương khâu.
352. **Đau dạ dày:** Túc tam lý, Trung quản.
353. **Đau dạ dày:** Lương khâu, Trung quản, Nội quan.
354. **Đau dạ dày, nôn mửa:** Nội quan, Công tôn.
355. **Đau bụng trên:** Trung quản, Túc tam lý.
356. **Bụng trên đầy tức:** Huyền chung, Nội đình.
357. **Thái dương và thiếu dương kiêm bệnh, đầu gáy cứng đau, hoặc chóng mặt, có khi kết trong ngực, vùng thượng vị có cục rắn cứng:** Đại chùy, Phế du, Can du, Kỳ môn.
358. **Nôn mửa và nước chua dạ dày quá nhiều:** Công tôn, Lương khâu.
359. **Đồ ăn giãn hơi thành hòn cục:** Thử tam lý, Túc tam lý.
360. **Bệnh dạ dày, đau bụng:** Can du, Đâm du, Vị du, Tỳ du.
361. **Thần kinh dạ dày rối loạn:** Lương môn, Nội quan, Lương khâu.
362. **Dạ dày lạnh mà trướng, ăn nhiều mà mình gầy:** Vị du, Thận du.
363. **Viêm dạ dày cấp tính:** Nội quan, Công tôn.
364. **Viêm dạ dày cấp tính:** Trung xung, Đại lã, Nội quan.
365. **Đau dạ dày tá tràng do can vị bất hòa:** Vị du, Can du, Tam âm giao.
366. **Viêm dạ dày mạn tính:** Vị du, Tỳ du, Trung quản, Túc tam lý.
367. **Sa dạ dày:** Trung quản, Vị thượng, Túc tam lý.
368. **Sa dạ dày:** Vị thượng thẩu Tê trung, Trung quản, Khí hải, Túc tam lý.
369. **Loét dạ dày, tá tràng:** Cự liêu, Cách du, Can du.
370. **Loét dạ dày, tá tràng:** Lương môn, Trung quản, Thử tam lý, Túc tam lý.
371. **Cấp tính thủng vết loét ở dạ dày:** Trung quản, Lương môn, Thiên khu, Nội quan, Túc tam lý.
372. **Loét tá tràng:** Vị du châm chéo thẩu Tỳ du, Trung quản châm chéo thẩu Thượng quản.
373. **Loét tá tràng:** Thử tam lý, Trung quản, Túc tam lý.
374. **Xuất huyết đoạn trên đường tiêu hóa:** Công tôn, Túc tam lý, Nội quan, Nội đình.
375. **Nôn ra máu:** Khích môn, Đại lã.
376. **Nôn mửa bọt dãi:** Trúc tân, Thiếu hải.
377. **Co thắt thực quản:** Toàn cơ, Thiên đột, Nội quan.
378. **Nấc:** Dưỡng lão, Nội quan.

379. **Nắc do cơ hoành co cứng:** *Nội quan, Thiên đột, Thượng quản.*

380. **Cơ hoành co thắt:** *Thiên đột, Nội quan, Trung quản.*

381. **Cơ hoành co thắt:** *Cách du, Thiên đột, Chiên trung, Cự khuyết, Túc tam lý.*

382. **Cơ hoành co thắt:** *Kỳ môn, Túc tam lý.*